

KẾ HOẠCH

Sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19

Thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (viết tắt là Nghị quyết số 126/NQ-CP); Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (viết tắt là Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 15/7/2021 về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích, yêu cầu

- Triển khai thực hiện kịp thời Nghị quyết số 126/NQ-CP, Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg.

- Việc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 386/KH-UBND bảo đảm theo đúng quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 126/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg; Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh bảo đảm công khai, đúng quy trình, quy định, thuận lợi để người lao động và người sử dụng lao động dễ dàng tiếp cận chính sách, không để xảy ra sai sót, trùng lặp đối tượng; không để xảy ra tiêu cực và trục lợi chính sách; có sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội và các ngành có liên quan từ tỉnh đến cơ sở trong quá trình thực hiện.

2. Nguyên tắc thực hiện

- Hồ sơ thủ tục đảm bảo tinh gọn, chặt chẽ, đồng bộ, bám sát quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các văn bản của cấp có thẩm quyền theo từng thời điểm có liên quan. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả, kịp thời giữa các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.

- Không áp dụng quy định của Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg đối với những trường hợp đã được chi trả hỗ trợ hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt danh sách hỗ trợ nhưng chưa chi trả hỗ trợ theo quy định của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN (sửa đổi, bổ sung kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh)

1. Sửa đổi, bổ sung Điểm 2.1, Khoản 2, Mục II như sau:

“2.1. Đối tượng hỗ trợ; Điều kiện hỗ trợ; Thời gian tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất; Đóng bù vào quỹ hưu trí và tử tuất; Trình tự, thủ tục thực hiện.

Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 6, Điều 7, Điều 8 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và khoản 1, Điều 1 Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm 3.1, 3.2, Khoản 3, Mục II như sau:

2.1. Sửa đổi, bổ sung điểm 3.1

“3.1. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ; Mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả; Hồ sơ đề nghị; Trình tự, thủ tục thực hiện.

Thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 11; khoản 1, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 12 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và khoản 2, khoản 3, Điều 1 Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg”.

2.2. Sửa đổi, bổ sung ý thứ nhất, điểm 3.2

“Người sử dụng lao động có nhu cầu hỗ trợ nộp hồ sơ gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (qua phòng Dạy nghề) nơi đặt trụ sở chính hoặc nơi người sử dụng lao động đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm 4.1, 4.2, Khoản 4, Mục II như sau:

3.1. Sửa đổi, bổ sung điểm 4.1

“4.1. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ; Mức hỗ trợ và phương thức chi trả; Hồ sơ đề nghị; Trình tự, thủ tục thực hiện.

Thực hiện theo quy định tại Điều 14; khoản 2, Điều 15; khoản 3, khoản 4, Điều 16 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và khoản 4, khoản 5, khoản 6, Điều 1 Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg”.

3.2. Sửa đổi, bổ sung ý thứ nhất, điểm 4.2

“Người sử dụng lao động gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh”.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm 5.1, 5.2, Khoản 5, Mục II như sau:

4.1. Sửa đổi, bổ sung điểm 5.1

“5.1. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ; Mức hỗ trợ và phương thức chi trả; Hồ sơ đề nghị; trình tự, thủ tục thực hiện.

Thực hiện theo quy định tại Điều 18; khoản 2, Điều 19; khoản 3, khoản 4, khoản 5, Điều 20 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và khoản 7, khoản 8, khoản 9, Điều 1; khoản 2, Điều 2 Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg”.

4.2. Sửa đổi, bổ sung ý thứ nhất, điểm 5.2

“Người sử dụng lao động gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua phòng Lao động- Thương binh và Xã hội) nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh”.

5. Sửa đổi, bổ sung điểm 6.1, Khoản 6 như sau:

“6.1. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ; Mức hỗ trợ và phương thức chi trả; Hồ sơ đề nghị; trình tự, thủ tục thực hiện.

Thực hiện theo quy định tại Điều 22; khoản 1, khoản 3, Điều 23; Điều 24, Chương VI, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và khoản 10, khoản 11, Điều 1, Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg”.

6. Sửa đổi, bổ sung Khoản 7 như sau:

6.1. Sửa đổi, bổ sung tên chính sách

“7. Chính sách hỗ trợ người điều trị COVID-19, cách ly y tế; Hỗ trợ thêm đối với trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật”.

6.2. Sửa đổi, bổ sung điểm 7.1

“7.1. Đối tượng hỗ trợ; Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ; Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện.

Thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 26; khoản 3, nội dung a, c khoản 5, Điều 27 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và khoản 13, khoản 14, khoản 15, khoản 16, khoản 17, Điều 1 Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg”.

7. Sửa đổi, bổ sung điểm 9.1, Khoản 9 như sau:

“9.1. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ; Mức hỗ trợ và phương thức chi trả; Hồ sơ đề nghị; Trình tự, thủ tục thực hiện.

Thực hiện theo quy định tại Điều 31; Điều 32; khoản 1, Điều 33; Điều 34 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và khoản 18, Điều 1 Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg”.

8. Sửa đổi, bổ sung điểm 10.1, Khoản 10 như sau:

“10.1. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ; Mức hỗ trợ và phương thức chi trả; Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện.

Thực hiện theo quy định tại Điều 36 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và khoản 19, khoản 20, Điều 1 Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg”.

9. Bổ sung chính sách hỗ trợ đối với hộ kinh doanh sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh.

9.1. Thực hiện theo quy định tại khoản 21, Điều 1 Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg.

9.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã nghiên cứu các quy định hiện hành, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương tham mưu quy định mức thu nhập thấp đối với nhóm đối tượng không phải đăng ký hộ kinh doanh áp dụng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 39/2007/NĐ-CP ngày 16/3/2007 của Chính phủ và Điều 79 Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ.

10. Sửa đổi, bổ sung điểm 11.1 Khoản 11 như sau:

“11.1. Việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất.

Thực hiện theo quy định tại Điều 39; điểm a, b, d, e, khoản 1, điều 40; Điều 41; Điều 42 và Điều 43 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg và khoản 22, khoản 23, Điều 1; khoản 2, Điều 2 Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan

Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 386/KH-UBND, Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND và Kế hoạch này các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ tập trung triển khai thực hiện bảo đảm người lao động và người sử dụng lao động dễ dàng tiếp cận chính sách, không để lợi dụng và trục lợi chính sách; đồng thời chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc cơ sở triển khai thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tham gia phổ biến, phối hợp triển khai và giám sát việc thực hiện các nội dung chính sách hỗ trợ tại Kế hoạch này.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị và nhân dân trên địa bàn về các chính sách hỗ trợ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này để biết, thực hiện.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh kết quả việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 126/NQ-CP của Chính phủ; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh có liên quan tại địa phương.

- Định kỳ vào ngày 20 hàng tháng gửi báo cáo, cập nhật kết quả triển khai thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

- Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND cấp xã thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng trên địa bàn đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch này. Hàng tháng, kết thúc đợt hỗ trợ và trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB & XH;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP VX UBND tỉnh;
- MTTQVN, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước, NHCSXH tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Nghệ An, Công TTĐT tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Lưu: VT, KGVX (H, D).

(B/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đình Long